TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 611/2022/QĐST-HNGĐ	*Quận 1, ngày 20 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212 và Điều 213; Khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 12 tháng 12 năm 2022;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 563/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Đoàn Duy T, sinh năm 1974;

Địa chỉ: Phường 7, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Thị Minh T1, sinh năm 1977;

Địa chỉ: phường Tân Định Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 39 do Ủy ban nhân dân phường Tân Định, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 14 tháng 5 năm 2022 cho ông Đoàn Duy T và bà Nguyễn Thị Minh T1, có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa ông T và bà T1 là hợp pháp.

[2] Tại đơn yêu cầu giải quyết việc thuận tình ly hôn ngày 19 tháng 10 năm 2022 và trong quá trình giải quyết việc dân sự, ông Đoàn Duy T và bà Nguyễn Thị Minh T1 trình bày: Trong quá trình chung sống, ông bà T1hường xuyên xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng luôn căng thẳng, ảnh hưởng đến tinh thần, cuộc sống và công việc hiện tại của cả hai bên. Nay, ông bà xác định khả năng đoàn tụ và tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên cùng yêu cầu

Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn. Về con chung: Trong thời gian chung sống, ông Đoàn Duy T và bà Nguyễn Thị Minh T1 có 02 con chung tên Đoàn Minh D, sinh ngày 27 tháng 4 năm 1997, giới tính: Nam và Đoàn Thị Tuyết N, sinh ngày 23 tháng 12 năm 2003, giới tính: Nữ. Do các con chung đã đủ tuổi thành niên, không thuộc trường hợp bị mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình nên các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung. Về tài sản chung của vợ chồng: Ông Đoàn Duy T và bà Nguyễn Thị Minh T1 tự khai không có. Về nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Ông Đoàn Duy T và bà Nguyễn Thị Minh T1 tự khai không có. Về lệ phí: Ông Đoàn Duy T và bà Nguyễn Thị Minh T1 thỏa thuận mỗi người chịu ½ lệ phí theo quy định của pháp luật.

[3] Xét thấy các đương sự thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc dân sự về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thụ lý số 563/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2022.

[4] Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 12 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Đoàn Duy T và bà Nguyễn Thị Minh T1.

Kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, Giấy chứng nhận kết hôn số 39 do Ủy ban nhân dân phường Tân Định, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 14 tháng 5 năm 2022 không còn giá trị pháp lý.

1.2. Về con chung: Ông Đoàn Duy T và bà Nguyễn Thị Minh T1 có 02 con chung tên Đoàn Minh D, sinh ngày 27 tháng 4 năm 1997, giới tính: Nam và Đoàn Thị Tuyết N, sinh ngày 23 tháng 12 năm 2003, giới tính: Nữ. Do các con chung đã đủ tuổi thành niên, không thuộc trường hợp bị mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình nên các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung.

1.3. Về tài sản chung của vợ chồng: Ông Đoàn Duy T và bà Nguyễn Thị Minh T1 tự khai không có.

1.4. Về nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Ông Đoàn Duy T và bà Nguyễn Thị Minh T1 tự khai không có.

1.5. Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Đoàn Duy T và bà Nguyễn Thị Minh T1 phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình là 300.000 (Ba trăm

ngàn) đồng. Ghi nhận sự thỏa thuận của ông Đoàn Duy T và bà Nguyễn Thị Minh T1 về việc mỗi người chịu ½ lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình là 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng. Ông Đoàn Duy T và bà Nguyễn Thị Minh T1 đã nộp đủ lệ phí 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0004875 ngày 03/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, TP.HCM;
- Ủy ban nhân dân phường Tân Định, Quận 1, TP.HCM
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đinh Kim Huệ